

Số: 04 /TB-UBND

Hoàng Tân, ngày 11 tháng 04 năm 2022

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 309/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND phường Hoàng Tân về việc phân bổ dự toán thu chi ngân sách phường Hoàng Tân năm 2022;

Nay UBND phường Hoàng Tân thông báo về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2022 cụ thể như sau:

1/ Thời gian niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2022 kể từ hồi 13h giờ 30 phút ngày 11 tháng 04 năm 2022 đến 13 giờ 30 phút ngày 11 tháng 05 năm 2022

2/ Địa điểm niêm yết công khai tại: Phòng một cửa của UBND phường Hoàng Tân và Cổng thông tin điện tử phường Hoàng Tân

Nội dung này được thông báo trên đài truyền thanh phường

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu công chức Kế toán - ngân sách phường, Đài truyền thanh phường, Trưởng các khu dân cư thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ và các đoàn thể phường;
- Đài TT phường;
- Trưởng các KDC;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cấp

... số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Địa vị: UBND phường Hoàng Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

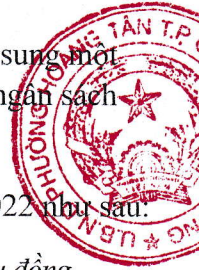
Hoàng Tân, ngày 11 tháng 04 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;



UBND phường Hoàng Tân công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	10	2,862	28,62	96,17
I	Số thu phí, lệ phí	10	2,862	28,62	96,17
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	10	2,862	28,62	96,17
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.950,256	949,923	19,19	145,04
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.950,256	949,923	19,19	145,04
1	Chi quản lý hành chính	4.227,708	814,938	19,28	151,02
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.991,708	699,198155	17,52	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	236	115,74	49,04	21,45
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				

	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11,7	0,3	2,56	150,00
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11,7	0,3	2,56	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	24	0		
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	24			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	388,79	101,4475	26,09	96,71
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	388,79	101,4475	26,09	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế	122,668	4,917	4,01	100,00
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	122,668	4,917	4,01	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	30	0		
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	30			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	42	15,56107	37,05	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	42	15,56107	37,05	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	67,39	12,7594	18,93	241,56
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	67,39	12,7594	18,93	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	36	0		
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	36			
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 11 tháng 4 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cấp